

Số: 101/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam
về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Bảo đảm các sự kiện hộ tịch của công dân Việt Nam, người nước ngoài cư trú trên lãnh thổ Việt Nam, công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật; nâng cao tỷ lệ đăng ký hộ tịch, tập trung vào tỷ lệ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử.

b) Bảo đảm mọi người dân đều được cấp giấy tờ hộ tịch (đặc biệt là cấp Giấy khai sinh, Trích lục khai tử), có đầy đủ nội dung, phù hợp với thông lệ quốc tế.

c) Số liệu đăng ký hộ tịch được thống kê, tổng hợp đầy đủ, chính xác, kịp thời, có các chỉ tiêu cơ bản theo thông lệ quốc tế; được công bố công khai, minh bạch, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật.

d) Thiết lập cơ chế phối hợp thống nhất giữa các ngành có liên quan, từ trung ương đến địa phương, bảo đảm hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch có chất lượng, hiệu quả, số liệu thống kê thống nhất, chính xác.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Về đăng ký khai sinh

- Từ năm 2017 đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em sinh ra sống, được đăng ký khai sinh (ĐKKS) tăng bình quân 1%/năm;

Đến năm 2024, tỷ lệ đăng ký khai sinh đạt trung bình >98%, trong đó khu vực thành thị đạt >99%.

- Đến năm 2020, đạt tỷ lệ 97% trẻ em cư trú trên lãnh thổ Việt Nam được ĐKKS trước 5 tuổi; đến năm 2024, tỷ lệ này là: 98.5%.

- Đến năm 2020, ít nhất 75% dân số cư trú trên lãnh thổ Việt Nam được đăng ký và cấp Giấy khai sinh; tỷ lệ này đến năm 2024 là 85%.

b) Về đăng ký khai tử và xác định nguyên nhân tử vong

- Đến năm 2020, ít nhất 80% các trường hợp tử vong xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam trong năm được đăng ký khai tử; tỷ lệ này đến năm 2024 là 90%.

- Đến năm 2020, ít nhất 60% các trường hợp tử vong trên lãnh thổ Việt Nam trong năm được ngành y tế thống kê và có chứng nhận y tế về nguyên nhân gây tử vong, sử dụng mẫu chứng tử phù hợp chuẩn quốc tế; tỷ lệ này đến năm 2024 là 80%.

c) Về kết hôn, ly hôn

- Đến năm 2020, ít nhất 80% các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng trên lãnh thổ Việt Nam đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn; tỷ lệ này đến năm 2024 là 90%.

- Giảm bình quân 2% - 3%/năm số trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn); đến năm 2024, hạn chế được tình trạng này trong cộng đồng dân tộc thiểu số.

- Đến năm 2020, ít nhất 85% các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch, trong đó bao gồm các thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên, số Chứng minh nhân dân (Thẻ căn cước công dân) của những người ly hôn; số, ngày của Bản án/quyết định ly hôn; tên, địa chỉ của Tòa án giải quyết việc ly hôn. Tỷ lệ này đến năm 2024 là 95%.

d) Về nuôi con nuôi

- Đến năm 2020, ít nhất 90% các trường hợp nuôi con nuôi phát sinh thực tế trong năm được đăng ký và cấp giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật, bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên của cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi sinh của con nuôi; địa chỉ hoặc nơi cư trú của con nuôi (nếu có); tỷ lệ này đến năm 2024 là 95%.

- Đến năm 2020, 99% các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận, nếu đủ điều kiện.

đ) Về thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch

- Đến năm 2022, số liệu thống kê hàng năm về tỷ lệ khai sinh (có phân loại theo tuổi của mẹ, giới tính của trẻ, khu vực địa lý, đơn vị hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2024, số liệu thống kê đại diện quốc gia hàng năm về tỷ lệ khai tử (được phân loại theo độ tuổi, giới tính, nguyên nhân tử vong căn cứ trên Phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới nhất phù hợp), khu vực địa lý và đơn vị hành chính), được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2024, ít nhất 80% các ca tử vong xảy ra ở các cơ sở y tế hoặc có sự theo dõi của nhân viên y tế có giấy chứng nhận về nguyên nhân chính gây tử vong phù hợp với tiêu chuẩn của Phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới phù hợp).

- Đến năm 2024, ít nhất 50% ca tử vong diễn ra ngoài cơ sở y tế hoặc không có sự theo dõi của nhân viên y tế, xác định được nguyên nhân chính gây tử vong phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế thông qua phỏng vấn tại hộ gia đình.

- Đến năm 2022, các bảng tóm tắt các số liệu thống kê hộ tịch về tỷ lệ khai sinh, khai tử sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn cơ bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là một năm.

- Đến năm 2024, các bảng tóm tắt số liệu thống kê về nguyên nhân tử vong sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận, dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là 2 năm.

- Đến năm 2024, Báo cáo số liệu thống kê hộ tịch kịp thời, đầy đủ và chính xác trong hai năm trước đó, sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận.

II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia

Ban Chỉ đạo do lãnh đạo Bộ Tư pháp làm Trưởng ban, thành viên là đại diện Bộ Tư pháp và một số bộ, ngành có liên quan gồm: Văn phòng Chính phủ; Bộ Y tế (Tổng cục Dân số, Vụ Kế hoạch - Tài chính); Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê); Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự); Bộ Tài chính.

Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm điều phối, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện; giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền; tổng hợp, báo cáo kết quả và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chương trình.

2. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch.

Xây dựng văn bản quy định về việc khai thác, sử dụng, chia sẻ thông tin, dữ liệu đăng ký hộ tịch; thủ tục đăng ký hộ tịch trực tuyến; ban hành biểu mẫu giấy chứng sinh, chứng tử, khai sinh, khai tử đủ các tiêu chí phù hợp thông lệ quốc tế; quy định chế độ báo cáo, thống kê số liệu đăng ký hộ tịch; cơ chế kiểm tra, phối hợp, thống nhất dữ liệu giữa các ngành liên quan; cơ chế phối hợp cung cấp dữ liệu sinh, tử giữa ngành Y tế và ngành Tư pháp; sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng ký, thống kê hộ tịch.

3. Cải thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; hiện đại hoá phương thức đăng ký và thống kê hộ tịch.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Dự án khả thi Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc; Ủy ban nhân dân các cấp trang bị cơ sở vật chất (máy tính, mạng internet, máy in) phục vụ riêng cho công tác đăng ký hộ tịch.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập, thống kê dữ liệu sinh, tử của các cơ sở y tế, bảo đảm kết nối, cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời giữa ngành Y tế và ngành Tư pháp.

4. Nghiên cứu, đề xuất đổi mới, hoàn thiện tổ chức hệ thống cơ quan làm công tác đăng ký hộ tịch, bảo đảm chuyên nghiệp, hiệu quả.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng bổ trợ.

6. Nâng cao nhận thức của người dân về quyền, trách nhiệm đăng ký hộ tịch; nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch.

7. Hoàn thiện mô hình xác định nguyên nhân tử vong, cấp chứng nhận tử vong của cơ quan y tế, kể cả các trường hợp tử vong ngoài cơ sở y tế; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế thực hiện việc cấp giấy chứng sinh, chứng tử, thu thập và cung cấp dữ liệu sinh, tử.

8. Thu thập chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin thống kê hộ tịch, đáp ứng được yêu cầu quản lý của Nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân.

9. Rà soát, thống kê tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử hàng năm; bảo đảm công bố công khai, đầy đủ, chính xác, kịp thời (thông quan phát hành niên giám các chỉ tiêu thống kê hộ tịch, công bố trên Cổng thông tin điện tử); có quy chế khai thác, sử dụng các số liệu thống kê đã được công bố, phục vụ yêu cầu của tổ chức, cá nhân; phối hợp liên ngành, kiểm tra thường xuyên, bảo đảm số liệu thống kê đầy đủ, chính xác.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nâng cao nhận thức của người dân, cơ quan, tổ chức về tầm quan trọng của công tác đăng ký và thống kê hộ tịch.

2. Tăng cường sự chỉ đạo thống nhất của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác đăng ký, thống kê hộ tịch; tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật hộ tịch; thường xuyên kiểm tra, khảo sát, đánh giá, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

3. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, tập trung nguồn lực để xây dựng, triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

4. Tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, cơ quan trung ương trong việc thực hiện Tuyên bố và Khung hành động của Hội nghị cấp Bộ trưởng khu vực châu Á - Thái Bình Dương (ESCAP) về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024, trong đó Bộ Tư pháp giữ vai trò chủ trì.

5. Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế cho công tác đăng ký và thống kê hộ tịch, đặc biệt là hỗ trợ cho hoạt động khảo sát, thống kê tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử; hoàn thiện thể chế, đổi mới hệ thống cơ quan đăng ký hộ

tịch; xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc; bồi dưỡng, nâng cao năng lực công chức làm công tác hộ tịch; hoạt động truyền thông để nhận thức đúng về vai trò, ý nghĩa của đăng ký hộ tịch, quyền lợi và trách nhiệm đăng ký hộ tịch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình hành động từ nguồn ngân sách nhà nước; tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn hợp pháp khác.

Căn cứ nhiệm vụ tại Chương trình này, các bộ, ngành liên quan, cơ quan ở trung ương và các địa phương xây dựng dự toán thực hiện Chương trình hành động, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch phân công nhiệm vụ chi tiết (Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này), bảo đảm đúng thời hạn.

2. Các bộ, ngành có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch công tác và dự trù kinh phí hàng năm thực hiện Chương trình.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình tại địa phương; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình khác có liên quan của địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương để thực hiện Chương trình; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc thực hiện hoạt động đăng ký, thống kê số liệu sinh, tử, số liệu đăng ký hộ tịch, đặc biệt là xác định tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử hàng năm; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Chương trình.

4. Bộ Tài chính chủ trì, tổng hợp kinh phí thực hiện Chương trình hành động của các bộ, cơ quan ở trung ương trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cân đối, tìm nguồn ODA phù hợp, bảo đảm việc thực hiện Chương trình.

6. Bộ Tư pháp là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động của các ngành, các cấp. Các bộ, cơ quan khác ở trung ương có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình định kỳ hàng năm (hoặc theo yêu cầu) về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

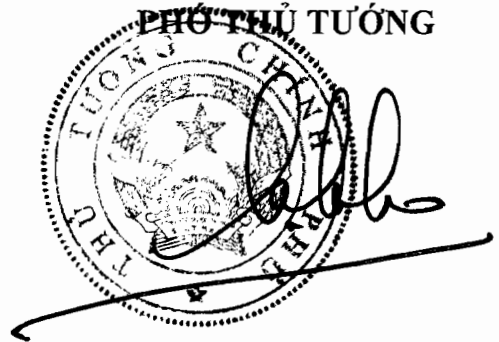
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KGVX, TCCV;
- Lưu: VT, PL (3b).KN 115

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trương Hòa Bình



Phụ lục
TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
I Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia					
1	Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia được thành lập và đi vào hoạt động	- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng thành lập Ban Chỉ đạo; các bộ, ngành cử thành viên tham gia; trình Thủ tướng ký ban hành - Ban Chỉ đạo ra mắt và triển khai điều phối, chỉ đạo thực hiện Chương trình thống nhất trên toàn quốc	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành liên quan (Văn phòng Chính phủ, Ngoại giao, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính ...)	Trước quý II/2017
II Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện					
1	Quy định về phạm vi, đối tượng, thời hạn thống kê; biểu mẫu báo cáo thống kê số liệu sinh, tử của các cơ quan y tế được sửa đổi; bổ sung quy định cơ chế phối hợp, trao đổi, đối chiếu thông tin thống kê sinh, tử giữa cơ quan y tế và cơ quan tư pháp	- Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 27/2014/TT-BYT; sửa đổi, bổ sung Thông tư số 17/2012/TT-BYT của Bộ Y tế - Xây dựng Thông tư hướng dẫn về việc cấp giấy báo tử và mẫu giấy báo tử; trách nhiệm cung cấp thông tin sinh, tử (các cấp) cho cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch	Bộ Y tế	- Bộ Tư pháp, các bộ, ngành liên quan khác - Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Năm 2017
2	Đề án nghiên cứu đổi mới mô hình hệ thống cơ quan làm công tác đăng ký hộ tịch		Bộ Tư pháp	- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan khác - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp khu vực dự định thí điểm	- Xây dựng, trình Chính phủ phê duyệt Đề án trước 01/01/2020 - Triển khai thí điểm Đề án trong năm 2020 - Sơ kết và đề xuất nhân rộng trong năm 2024

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
3	Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về việc khai thác, sử dụng, chia sẻ thông tin, dữ liệu đăng ký hộ tịch		Bộ Tư pháp	- Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành liên quan khác - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Năm 2019
4	Sửa đổi bổ sung Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đăng ký hộ tịch	Sửa đổi bổ sung Nghị định số 110/2013/NĐ-CP; 67/2015/NĐ-CP	Bộ Tư pháp	- Thanh tra Chính phủ, các bộ, ngành liên quan khác - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Năm 2018
5	Khảo sát, đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai thi hành quy định pháp luật hộ tịch	Tổ chức Đoàn kiểm tra, khảo sát nhằm đánh giá tình hình thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành tại các cơ quan đăng ký hộ tịch Tổng hợp vướng mắc, khó khăn, tháo gỡ hoặc đề xuất có giải pháp tháo gỡ, bảo đảm yêu cầu đăng ký hộ tịch của người dân	Bộ Tư pháp	- Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, các bộ, ngành liên quan khác - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Hàng năm
6	Sơ kết việc triển khai thi hành Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành	Hội nghị toàn quốc sơ kết 3 năm thực hiện Luật hộ tịch	Bộ Tư pháp	- Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành liên quan khác - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quý IV/2018

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
III	Cải thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; hiện đại hoá phương thức đăng ký và thống kê hộ tịch				
1	Trang bị máy tính, kết nối mạng internet, máy in chất lượng tốt, phục vụ riêng cho công tác đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch	Kế hoạch mua sắm, trang bị, dự toán kinh phí tại các cơ quan đăng ký hộ tịch và tổ chức thực hiện	Cơ quan đại diện; Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh	Cơ quan Tư pháp, Tài chính các cấp	Năm 2017, xong trước quý III/2018
2	Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan y tế có chức năng thu thập dữ liệu sinh, tử	Kế hoạch mua sắm, đầu tư trang thiết bị, dự toán kinh phí tại các cơ quan y tế và tổ chức thực hiện	Bộ Y tế, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cơ quan tài chính, y tế, kế hoạch - đầu tư các cấp	Năm 2017, xong trước năm 2020
3	Xây dựng Dự án khả thi xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc; ban hành chuẩn dữ liệu hộ tịch điện tử, tiêu chuẩn phần mềm đăng ký, thống kê hộ tịch dùng chung	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dự án khả thi cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc - Ban hành chuẩn dữ liệu hộ tịch điện tử; tiêu chuẩn phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung - Triển khai thí điểm 	Bộ Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao; Bộ Công an; Bộ Tài chính và các bộ, ngành khác có liên quan - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thí điểm trước 01/07/2017 - Phê duyệt Dự án trong quý IV/2017 - Triển khai Dự án trong giai đoạn 2018 - 2020

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
4	Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc được hình thành, đưa vào vận hành thống nhất trên toàn quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện phần mềm theo đúng tiêu chuẩn - Xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, áp dụng phần mềm dùng chung tại tất cả các tỉnh, thành phố trung ương - Vận hành, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu 	Bộ Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao; Bộ Công an; Bộ Tài chính và các bộ, ngành khác có liên quan - Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	Xong trước 01/01/2020
IV	Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm đội ngũ đủ tiêu chuẩn, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hỗ trợ, thực hiện hiệu quả công tác đăng ký, thống kê hộ tịch				
1	Bổ trí đủ số lượng công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch các cấp	<ul style="list-style-type: none"> - rà soát, thống kê, xây dựng Kế hoạch bố trí nhân sự - Tổ chức thi tuyển, bố trí bổ sung công chức theo đề xuất 	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân, Phòng Tư pháp cấp huyện	- Cơ quan Tư pháp, cơ quan Nội vụ các cấp	Từ năm 2017 đến hết năm 2019
2	Đào tạo, bồi dưỡng công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch các cấp và tại Cơ quan đại diện	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch đào tạo công chức - Đào tạo, bồi dưỡng báo cáo viên cho địa phương - Mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ - Tập huấn, bổ sung, cập nhật kiến thức pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ mới - Xây dựng, phát hành các ấn phẩm dưới dạng sổ tay hỏi - đáp, cẩm nang nghiệp vụ về đăng ký hộ tịch 	<ul style="list-style-type: none"> - Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp - Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao - Phòng Tư pháp, Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp 	Mỗi cấp có Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chung, báo cáo Bộ Tư pháp tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo công chức, bồi dưỡng cấp chứng chỉ cho công chức làm công tác hộ tịch - Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm - Phát hành các ấn phẩm nghiệp vụ hàng năm

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
3	Đưa nội dung đào tạo về nghiệp vụ đăng ký, quản lý hộ tịch vào Chương trình đào tạo trung cấp Luật	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp phê duyệt Chương trình đào tạo Trung cấp Luật - Biên soạn, xây dựng giáo trình/tập bài giảng môn nghiệp vụ hộ tịch 	Bộ Tư pháp	Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan khác	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo trình/tập bài giảng môn học được thông qua trước quý II/2017 - Đào tạo từ niên khoá 2017 - 2018
V	Nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch				
1	Kế hoạch tuyên truyền chuyên sâu về pháp luật hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch - Dự và cấp kinh phí thực hiện Kế hoạch - Biên soạn tài liệu phục vụ cho hoạt động tuyên truyền 	Bộ Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	Năm 2017
2	Người dân được tiếp cận pháp luật về quyền, trách nhiệm đăng ký hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hình thức tuyên truyền; in phát tờ rơi, tờ gấp - Tổ chức lồng ghép hoạt động của các câu lạc bộ pháp luật, câu lạc bộ hội phụ nữ, nông dân... - Mở chuyên đề, chuyên trang giải đáp pháp luật, tình huống về đăng ý hộ tịch 	Bộ Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	Hàng năm
3	Nâng cao nhận thức về vai trò ý nghĩa của công tác đăng ký, thống kê hộ tịch của các cơ quan, tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề tuyên truyền, phát thanh, truyền hình riêng - Khảo sát, điều tra đánh giá mức độ nhận thức - Báo cáo đánh giá và đề xuất giải pháp 	Bộ Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	<ul style="list-style-type: none"> - Năm 2016 - Khảo sát, đánh giá thực hiện vào các năm 2018, 2020, 2024.

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
VI	Các trường hợp tử vong được đăng ký khai tử đều xác định đúng nguyên nhân tử vong, có chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền, kể cả các trường hợp tử vong ngoài cơ sở y tế; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thu thập và cung cấp dữ liệu sinh, tử				
1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định cơ chế thu thập thông tin tử vong và nguyên nhân tử vong	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư của Bộ Y tế - Xây dựng kế hoạch tổng thể, bố trí ngân sách hàng năm cho các hoạt động tập huấn, in ấn, công nghệ thông tin... 	Bộ Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tư pháp, các bộ, ngành liên quan - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	Năm 2017
2	Thiết lập mô hình thu thập nguyên nhân tử vong	<ul style="list-style-type: none"> - Thử nghiệm mô hình - Đánh giá thử nghiệm, triển khai mở rộng 	Bộ Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Các bộ, ngành liên quan - Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các cơ sở y tế 	Trước năm 2020
3	Đào tạo, nâng cao năng lực của cán bộ y tế làm công tác cấp giấy chứng sinh, giấy báo tử, thu thập, xử lý dữ liệu sinh, tử; đặc biệt là về kỹ năng chẩn đoán và mã hóa nguyên nhân chính gây tử vong theo ICD	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ y tế làm công tác cấp Giấy chứng sinh, giấy báo tử, thu thập, xử lý dữ liệu sinh, tử; tập trung nghiệp vụ liên quan đến thông tin hộ tịch, nghiệp vụ thống kê, xử lý dữ liệu thống kê - Đào tạo ngắn hạn về chẩn đoán và mã hóa nguyên nhân tử vong theo ICD 10 cho nhân viên y tế tại các cơ sở y tế - Đưa nội dung đào tạo về chẩn đoán và mã hóa nguyên nhân vào chương trình đào tạo của trường đại học và cao đẳng Y tế 	Bộ Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành liên quan - Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương - Các cơ sở đào tạo của ngành y tế 	Trước năm 2020
4	Hiện đại hoá phương thức thu thập, phân tích và sử dụng số liệu tử vong và nguyên nhân tử vong	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phần mềm báo cáo trực tuyến - Xây dựng cơ sở dữ liệu - Đào tạo cán bộ sử dụng phần mềm - Cung cấp máy móc, trang thiết bị cần thiết 	Bộ Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành liên quan - Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 	Trước năm 2020

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
VII	Thông tin thống kê về hộ tịch được bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu quản lý của Nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân				
1	Thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng ký khai sinh, tỷ lệ người chết trong năm được đăng ký khai tử hàng năm		Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	- Bộ Y tế và cơ quan y tế các cấp; các bộ, ngành liên quan ở trung ương và địa phương - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Thực hiện thống kê, xác định được tỷ lệ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trong năm 2017, bắt đầu công bố từ năm 2018 và các năm tiếp theo
2	Số liệu thống kê hộ tịch hàng năm được công bố công khai, bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời	- Phát hành niên giám công bố các chỉ tiêu thống kê hộ tịch hàng năm - Xây dựng quy chế khai thác, sử dụng các số liệu thống kê	Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục thống kê) và cơ quan chuyên ngành thống kê ở địa phương	Từ năm 2018
VIII	Nâng dần tỷ lệ đăng ký, xác nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng, cơ bản của cá nhân (khai sinh, khai tử, kết hôn, nuôi con nuôi, ly hôn); nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thống kê hộ tịch nhằm bảo đảm số liệu thống kê hộ tịch chính xác, đầy đủ, kịp thời, bảo đảm tính phổ biến theo lộ trình khuyến nghị của Khung hành động khu vực giai đoạn 2015 - 2024				
1	Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai sinh	- Từ năm 2017 - 2020, tỷ lệ trẻ em sinh ra sống, được đăng ký khai sinh tăng bình quân 1%/năm Đến năm 2024, tỷ lệ đăng ký khai sinh đạt trung bình trên 98%, trong đó khu vực thành thị phải đạt trên 99% - Đến năm 2020, đạt tỷ lệ 97% trẻ em cư trú trên lãnh thổ Việt Nam được đăng ký khai sinh trước 5 tuổi; đến năm 2024, tỷ lệ này là 98,5% - Đến năm 2020, ít nhất 75% dân số cư trú trên lãnh thổ Việt Nam được đăng ký và cấp Giấy khai sinh; tỷ lệ này đến năm 2024 là 85%	Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp	Các bộ, ngành liên quan	Trước năm 2020, 2024

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
2	Nâng cao tỷ lệ đăng ký khai tử; xác nhận nguyên nhân tử vong đúng ICD	<ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2020, ít nhất 80% các trường hợp tử vong xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam trong năm được đăng ký khai tử; tỷ lệ này đến năm 2024 là 90% - Đến năm 2020, ít nhất 60% các trường hợp tử vong trên lãnh thổ Việt Nam trong năm được ngành y tế thống kê và có chứng nhận y tế về nguyên nhân gây tử vong; tỷ lệ này đến năm 2024 là 80% 	Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các cấp	Các bộ, ngành liên quan	Trước năm 2020, 2024
3	Nâng cao tỷ lệ đăng ký kết hôn, giảm tỷ lệ tảo hôn	<ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2020, ít nhất 80% các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền trên lãnh thổ Việt Nam và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn; tỷ lệ này đến năm 2024 là 90% - Giảm bình quân 2% - 3%/năm số trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn); đến năm 2024 hạn chế được tình trạng này trong cộng đồng dân tộc thiểu số 	Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc của Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp	Các bộ, ngành liên quan	Trước năm 2020, 2024
4	Nâng cao tỷ lệ xác nhận thông tin về việc ly hôn trong sổ hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2020, ít nhất 85% các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch <p>Tỷ lệ này đến năm 2024 là 95%</p>	Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp	Các bộ, ngành liên quan	Trước năm 2020, 2024
5	Nâng cao tỷ lệ đăng ký nuôi con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2020, ít nhất 90% các trường hợp nhận nuôi con nuôi phát sinh trong năm được đăng ký và cấp giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi; tỷ lệ này đến năm 2024 là 95% - Đến năm 2020, 99% các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận nếu đủ điều kiện 	Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp	Các bộ, ngành liên quan	Trước năm 2020, 2024

STT	Mục tiêu/Kết quả đầu ra	Nhiệm vụ (hoạt động phải thực hiện)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
6	Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thống kê hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Đến năm 2022, số liệu thống kê đại diện quốc gia hàng năm về tỷ lệ khai sinh (phân loại theo tuổi của mẹ, giới tính của trẻ, khu vực địa lý, phân khu hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác - Đến năm 2024, số liệu thống kê đại diện quốc gia hàng năm về tỷ lệ khai tử (được phân loại theo độ tuổi, giới tính, nguyên nhân tử vong - căn cứ trên Phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới nhất phù hợp), khu vực địa lý và đơn vị hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác - Đến năm 2024, ít nhất 80% các ca tử vong xảy ra ở các cơ sở y tế hoặc có sự theo dõi của nhân viên y tế phải có giấy chứng nhận về nguyên nhân tử vong chính gây tử vong (underlying cause of death) phù hợp với tiêu chuẩn của Phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới nhất phù hợp) - Đến năm 2024, ít nhất 50% ca tử vong diễn ra ngoài cơ sở y tế hoặc không có sự theo dõi của nhân viên y tế xác định được nguyên nhân chính gây tử vong (underlying cause of death) phù hợp với tiêu chuẩn của Phân loại bệnh quốc tế thông qua phỏng vấn tại hộ gia đình (verbal autopsy) - Đến năm 2022, các bảng tóm tắt số liệu thống kê hộ tịch về tỷ lệ khai sinh, khai tử sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn cơ bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là một năm - Đến năm 2024, các bảng tóm tắt số liệu thống kê về nguyên nhân tử vong sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là 2 năm - Đến năm 2024, Báo cáo số liệu thống kê hộ tịch kịp thời, đầy đủ và chính xác trong hai năm trước đó, sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận 	Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các cấp	Các bộ, ngành liên quan	Trước năm 2020, năm 2022, 2024